

BẢNG SO SÁNH
SỬA ĐỔI MỘT SỐ ĐIỀU KHOẢN CỦA ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DSC

((Đính kèm Tờ trình Đại hội đồng cổ đông số 12/2024/TTr-ĐHĐCĐ/DSC ngày 27 tháng 02 năm 2024



Điều	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sửa đổi	Căn cứ/ghi chú
Điều 10: Vốn điều lệ	Khoản 10.1 Điều 10: “10.1. Vào ngày thông qua Điều lệ này, Vốn Điều lệ của Công ty là: 1.000.000.000.000 đồng Việt Nam (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng).”	Khoản 10.1 Điều 10: “10.1. Vào ngày thông qua Điều lệ này, Vốn Điều lệ của Công ty là: 2.048.389.250.000 đồng Việt Nam (Bằng chữ: Hai nghìn không trăm bốn mươi tám tỷ ba trăm tám mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).”	Sửa đổi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số: 03/2023/NQ-ĐHĐCĐ/DSC và Giấy phép điều chỉnh số: 67/GPĐC-UBCK ngày 23/08/2023 Các nội dung khác của Điều khoản này không thay đổi.
Điều 11. Các loại cổ phần	Khoản 11.1 Điều 11: “11.1. Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 100.000.000 (Bằng chữ: Một trăm triệu) cổ phần. Mệnh giá cổ phần là 10.000 (Bằng chữ: Mười nghìn) đồng Việt Nam/cổ phần.	Khoản 11.1 Điều 11: “11.1. Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 204.838.925 (Bằng chữ: Hai trăm linh tư triệu tám trăm ba mươi tám nghìn chín trăm hai mươi lăm) cổ phần. Mệnh giá cổ phần là 10.000 (Bằng chữ: Mười nghìn) đồng Việt Nam/cổ phần.”	Các nội dung khác của Điều khoản này không thay đổi.
Điều 29. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	Khoản 29.2 Điều 29: “29.2. Điều kiện đề nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua a) Trừ trường hợp quy định tại Khoản 29.3, 29.4, 29.5 và 29.6 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành. b) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất	Khoản 29.2 Điều 29: “29.2. Điều kiện đề nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua a) Trừ trường hợp quy định tại Khoản 29.2.b, 29.3, 29.4, 29.5 và 29.6 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. b) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm	Sửa đổi theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 Các nội dung khác của Điều khoản này không thay đổi.

	<p>cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <ul style="list-style-type: none"> (i) Quyết định về loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại; (ii) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; (iv) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của công ty; (v) Tổ chức lại, giải thể công ty. 	<p>phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông đồng tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành::</p> <ul style="list-style-type: none"> (i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (ii) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; (iv) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của công ty; (v) Tổ chức lại, giải thể công ty. 	
<p>Điều 39. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p>Điều 39. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>39.1. Các trường hợp miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Thành viên Hội đồng quản trị không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 36 của Điều lệ này; b) Có đơn xin từ chức và được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận; <p>39.2. Các trường hợp bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; b) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; <p>39.3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Điều 39. Ứng cử, đề cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>39.1. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam 	<p>Bổ sung nội dung: ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị theo Điều 25 Phụ lục I Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020</p>

	<p>quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 39.1 và khoản 39.2 Điều này.</p> <p>39.4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp: số lượng thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số lượng quy định tại Điều lệ công ty thì Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn không quá sáu mươi (60) ngày để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>39.5. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 39.4 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.</p>	<p>kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> (i) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; (ii) Trình độ chuyên môn; (iii) Quá trình công tác; (iv) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác); (v) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty; (vi) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty; (vii) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các Công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có). <p>b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác</p>	
--	--	--	--

:2||
:S||
:U||
/||

		<p>nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>c) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.</p> <p>d) Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>39.2. Các trường hợp miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>a) Thành viên Hội đồng quản trị không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 36 của Điều lệ này;</p> <p>b) Có đơn xin từ chức và được Đại</p>	
--	--	---	--

7-
 NG
 P
 G
 D
 ẤY

		<p>hội đồng cổ đông chấp thuận;</p> <p>39.3. Các trường hợp bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>a) Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>b) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>39.4. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 39.2 và khoản 39.3 Điều này.</p> <p>39.5. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp: số lượng thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số lượng quy định tại Điều lệ công ty thì Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn không quá sáu mươi (60) ngày để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>39.6. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 39.5 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.</p>	
<p>Điều 51. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban</p>	<p>Điều 51. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>51.1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm</p>	<p>Điều 51. Ứng cử, đề cử và miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát</p>	<p>Bổ sung nội dung: ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát theo Điều 36 Phụ lục I Điều lệ mẫu ban hành kèm theo</p>

CÔNG TY HỮU HẠN KH. SC

<p>Kiểm soát</p>	<p>soát viên trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ này; b) Có đơn xin từ chức và được chấp thuận; <p>51.2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty; d) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. 	<p>51.1. Ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại điểm a) b) Khoản 39.1 Điều 39 Điều lệ này b) Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. <p>51.2. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ này; b) Có đơn xin từ chức và được chấp thuận; <p>51.3. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Không hoàn thành nhiệm vụ, 	<p>Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020</p>
-------------------------	---	--	--



		<p>công việc được phân công;</p> <p>b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty;</p> <p>d) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>	
--	--	--	--